

Số: 140/2026/QĐST-DS

Cần Thơ, ngày 04 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 8 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 237/2026/TLST – DS ngày 17 tháng 4 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Nguyễn Thị Ngọc T, sinh năm 1992.

Địa chỉ: A khu vực P, phường C, thành phố Cần Thơ.

Bị đơn: Nguyễn Huy C, sinh năm 1983.

Địa chỉ: ấp T (nay là ấp P), xã Đ, thành phố Cần Thơ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Nguyễn Huy C có nghĩa vụ tiếp tục thực hiện nội dung Giấy bán đất lập ngày 22 tháng 5 năm 2025, thực hiện việc chuyển quyền sử dụng đất cho bà Nguyễn Thị Ngọc T đối với các phần đất sau:

- Phần đất thuộc thửa đất số 356 (BĐ 299), diện tích 3.640,1m², loại đất 2L, tờ bản đồ số 04, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CN 5370, cấp ngày 11 tháng 10 năm 1996 cho ông Nguyễn Huy C;

- Phần đất có diện tích 736,2m², thuộc một phần thửa đất số 1095 (BĐ 299), tờ bản đồ số 04;

- Phần đất có diện tích 1.421,4m², thuộc một phần thửa đất số 1350 (BĐ 299), tờ bản đồ số 04.

Vị trí, ranh giới, diện tích các phần đất nêu trên được xác định theo Sơ đồ đo đạc số 31/VPĐKĐĐ-DV/CNKV X ngày 31 tháng 7 năm 2026 của Chi nhánh V đăng ký đất đai khu vực X.

Bà Nguyễn Thị Ngọc T có quyền liên hệ cơ quan nhà nước có thẩm quyền để thực hiện các thủ tục đăng ký, chuyển quyền sử dụng đất đối với các phần đất nêu trên theo quy định của pháp luật.

2.2. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Ngọc T tự nguyện chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Được khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí số 0007457 ngày 17 tháng 4 năm 2026 của Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ. Bà T được nhận lại 150.000 đồng còn dư.

2.3. Về chi phí tố tụng: Tổng chi phí tố tụng là 16.426.000 đồng (mười sáu triệu bốn trăm hai mươi sáu nghìn đồng). Bà Nguyễn Thị Ngọc T tự nguyện chịu toàn bộ số tiền chi phí tố tụng nêu trên.

3. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, khoản 1 Điều 34, Điều 36 và Điều 72 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 34 của Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Cần Thơ;
- VKSND khu vực 14 – Cần Thơ;
- Thi hành án dân sự TP. Cần Thơ;
- Các đương sự;
- Cổng thông tin điện tử TANDTC (để công bố)
- Lưu hồ sơ - VT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Đua